

Bản án số: 185/2023/DS-ST

Ngày: 11 - 9 - 2023

“*V/v Tranh chấp yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Hiệp.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Rạt.

2. Bà Trần Thị Đồi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Ngọc Tư – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 407/2023/TLST – DS ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 393/2023/QĐXXST – DS ngày 05 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn G, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Ấp Thôi M, xã Hòa Khánh Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Trần Văn Kỷ D, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp Thôi M, xã Hòa Khánh Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

*Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Đậu:* Ông Ngô Văn Nh, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Rừng D, xã Tân M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (Theo văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 12 năm 2022), có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ông Trần Văn X, sinh năm 1956, xin vắng mặt.

3.2. Ông Trần Văn Q, sinh năm 1966, có mặt.

3.3. Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1960, xin vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp Thôi M, xã Hòa Khánh Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

3.4. Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1966, xin vắng mặt.

Địa chỉ: Số 46, đường Nguyễn Đình C, Phường Z, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3.5. Ông Trần Văn P (chết năm 2007) có vợ tên Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 và con tên Trần Danh N, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Khu BIS, thị trấn Hậu N, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 7 năm 2023 cùng các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết nguyên đơn ông Trần Văn G trình bày như sau:

Bà Nguyễn Thị L có chồng là ông Trần Văn K chết năm 1989. Bà L và ông K chung sống có 07 người con gồm: Ông Trần Văn G, ông Trần Văn X, bà Trần Thị Kim L, bà Trần Thị Thu H, ông Trần Văn X, ông Trần Văn Kỷ D, ông Trần Văn P (chết năm 2007 có vợ là bà ). Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tuyên bố bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1930; Địa chỉ: Ấp Thôi M, xã Hòa Khánh Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự. Ông G cho rằng ông G có đủ các điều kiện của cá nhân làm người giám hộ cho bà L với lý do, ông G ở cạnh nhà bà L là người đang trực tiếp nuôi bà L, những lúc ốm đau ông G và bà L thường xuyên chăm sóc cho bà L. Ông G xin giám hộ cho bà L mục đích là để thay bà L tranh chấp với ông D các thửa đất 588, 589 tờ bản đồ số 3 tại xã Hòa Khánh Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và số tiền 1.239.240.00đồng đền bù. Vì vậy, ông G yêu cầu Tòa án chỉ định ông G là người giám hộ cho bà L.

Bị đơn ông Trần Văn Kỷ D do ông Nh đại diện trình bày: Ông cũng đồng ý chỉ định ông G là người giám hộ cho bà L. Quyền sử dụng đất các thửa đất 588, 589 tờ bản đồ số 3 tại xã Hòa Khánh Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và số tiền 1.239.240.00đồng đền bù là của ông D chứ không phải của bà L.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn P, ông Trần Văn Dẫn, bà Trần Thị Kim L, bà Trần Thị Thu H, ông Trần Văn P chết năm 2007, có vợ tên Nguyễn Thị M và con tên Trần Danh N trình bày: Thống nhất cử ông Trần Văn G là người giám hộ cho bà L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa phát biểu: Từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng theo pháp luật tố tụng dân sự. Đối với ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật là “Yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự”; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cần tuyên bố

có hộ khẩu thường trú tại ấp Thôi M, xã Hòa Khánh Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[1.3] Tại thời điểm nguyên đơn yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ thì giữa các đương sự đang có tranh chấp về việc cử người giám hộ cho ông Siêng nên Tòa án thụ lý vụ án dân sự và tiếp tục giải quyết vụ án là có căn cứ theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Do bà L mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Tại phiên tòa hôm nay, phía ông D cũng thống nhất cử ông Trần Văn G là người giám hộ cho bà L. Xét sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các Điều 49 và Điều 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Do vậy, xét theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa là phù hợp. Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[3] Về án phí: Buộc các ông Trần Văn Kỷ D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Riêng ông Trần Văn G không phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 186, Điều 235, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 49, Điều 53, Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn G “*Tranh chấp yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự*” đối với bị đơn ông Trần Văn Kỷ D.

Chỉ định ông Trần Văn G là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị L.

Về án phí: Buộc ông Trần Văn Kỳ D phải chịu 300.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước. Riêng ông Trần Văn G không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án này là sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

**Nơi nhân :**

- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện Đức Hòa.
- Các đương sự
- Chi cụcTHA.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án văn.-

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Mai Văn Hiệp